**Ngày soạn: 04/09/2022**

**Ngày dạy: 07/09/2022**

**GIÁO ÁN ĐỊA LÍ LỚP 6 BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**TIẾT 1: BÀI MỞ ĐẦU. TẠI SAO CẦN HỌC ĐỊA LÍ?**

Thời lượng: dạy 1 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Hiểu được ý nghĩa và sự lý thú của việc học môn Địa lí.

- Nêu được vai trò của Địa lí trong cuộc sống.

- Hiểu được tâm quan trọng của việc nắm các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và sinh hoạt.

**2. Về năng lực**

***a. Năng lực chung:***

- Năng lực tự học: khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết sử dụng công cụ, phương tiện phục vụ bài học, biết phân tích và xử lí tình huống.

***b. Năng lực đặc thù:***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: giải thích được một số hiện tượng địa lí.

- Năng lực tìm hiểu địa lí:

+ Sử dụng kênh chữ sách giáo khoa (SGK) trang (tr) 115, 116.

+ Sử dụng quả Địa cầu để giải thích được hiện tượng ngày đêm.

- Năng lực vận dụng tri thức địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn: vận dụng kiến thức địa lí để giải thích hiện tượng ngày và đêm.

**3. Về phẩm chất:**ý thức học tập nghiêm túc, say mê yêu thích tìm tòi những thông tin khoa học Địa lí.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên (GV)**

- Giáo án, SGK, sách giáo viên (SGV)

- Quả Địa cầu, hình ảnh chuồn chuồn bay khi trời mưa.

- Bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

**2. Học sinh (HS):**SGK, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết về môn Địa lí 6.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.Giao nhiệm vụ**:*Em hãy cho biết ở lớp 5 các đã học được những kiến thức Địa lí nào?*

**Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ**:

- HS suy nghĩa để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:

- Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

+ Địa lí Việt Nam: địa hình, khí hậu, đất đai, dân số, các hoạt động kinh tế…

+ Địa lí thế giới: các châu lục: châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ…

- HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.GV dẫn dắt vào nội dung bài mới**: Vậy ở chương trình Lịch sử và Địa lí lớp 6 các em sẽ học được những nội dung kiến thức Địa lí gì? Tại sao cần phải học những kiến thức Địa lí đó? Để biết được điều này, lớp chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (30 phút)**

***2.1. Tìm hiểu sự lý thú của việc học môn Địa lí (10 phút)***

***a. Mục tiêu*:**HS hiểu được ý nghĩa và sự lý thú của việc học môn Địa lí.

HS sử dụng kênh chữ SGK và hình ảnh chuồn chuồn bay khi trời mưa, suy nghĩ cá nhân để trả lời các câu hỏi của GV.



***b.Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.Giao nhiệm vụ**:  \* GV gọi HS đọc nội dung mục I.  \* GV treo hình ảnh chuồn chuồn bay trong cơn mưa lên bảng và đặt câu hỏi cho HS:  *- Người dân vùng biển ra khơi vào lúc nào và trở về vào lúc nào?*  *- Nêu các câu ca dao tục ngữ nhận biết hiện tượng trời mưa.*  *- Dựa vào đâu để giải thích được các hiện tượng vừa nêu?*  *- Bằng hiểu biết của bản thân em hãy giải thích câu ca dao:*  *“Chuồn chuồn bay thấp thì mưa*  *Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm”*  **Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ**:  \* HS quan sát hình ảnh và đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:  \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  -Người dân vùng biển ra khơi vào chiều muộn và trở về vào sáng sớm.  -Ví dụ như:  *“Chuồn chuồn bay thấp thì mưa*  *Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm”*  -Dựa vào kiến thức địa lí để giải thích.  - HS giải thích:Do cánh của chuồn chuồn quá mỏng lại có các nan đặc biệt hút được độ ẩm của không khí. Vậy nên khi trời sắp mưa thì độ ẩm trong không khí tăng cao, không khí có nhiều hơi nước, đọng vào những bộ cánh mỏng của chuồn chuồn, làm tăng tải trọng, khiến chúng chỉ có thể bay là là sát mặt đất.  \* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **I. Sự lý thú của việc học môn Địa lí**  - Khám phá những điều lí thú về Địa lí.  - Giải thích được các hiện tượng thiên nhiên. |

**2.2.*Tìm hiểu vềvai trò của Địa lí trong cuộc sống (10 phút)***

***a. Mục tiêu*:**HS nêu được vai trò của Địa lí trong cuộc sống.

***b.Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.Giao nhiệm vụ:**  \*GV gọi HS đọc nội dung mục II.  \* GV yêu cầu HS dựa vào kênh chữ SGK để trả lời các câu hỏi sau:  *- Tiu-li đã tránh được sóng thần nhờ có kiến thức và kĩ năng địa lí nào?*  *- Nêu vai trò của Địa lí trong cuộc sống.*  **Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ:**  \* HS dựa vào kênh chữ SGK và đoạn thông tin Em có biết, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:  \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  -Tiu-li đã tránh được sóng thần nhờ có kiến thức và kĩ năng địa lí: Ởphía xa, đại dương đột nhiên nổi lên một cơn sóng trông rất lớn. Nước biển đột nhiên rút xuống để  lộ ra một khỏang trống lớn, những bong bóng nước lớn sủi lên…Đó là dấu hiệu của một trộn sóng thần.  -HS đọc dòng 3-7 SGK trang 116 để nêuvai trò của Địa lí trong cuộc sống (Nội dung ghi bài).  \*HS các nhóm khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.Đánh giá:**  -GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **II. Vai trò của Địa lí trong cuộc sống**  - Tìm hiểu về thế giới.  - Tìm hiểu về quá trình thay đổi của các sự vật, hiện tượng Địa lí.  - Lí giải được sự tác động và những thay đổi trong mối quan hệ giữa con người và môi trường.  - HS trở thành những công dân toàn cầu, có hiểu biết và quan tâm đến môi trường sống xung quanh. |

**2.3.*Tìm hiểu vềtầm quan trọng của việc nắm các khái niệm và kĩ năng địa lí (10 phút)***

***a. Mục tiêu*:**HS hiểu được tâm quan trọng của việc nắm các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và sinh hoạt.

***b.Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.Giao nhiệm vụ:**  \* GV yêu cầu HS đọc nội dung mục III, sau đó trả lời các câu hỏi sau:  *-Lấy 2 ví dụ về khái niệm và kĩ năng địa lí.*  *- Trong cuốn sách này, các em sẽ tìm hiểu kiến thức và rèn luyện những kĩ năng gì?*  *- Rút ra kết luận về tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm và kĩ năng địa lí.*  **Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ:**  \* HS dựa vào kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  -Khái niệm địa lí: động đất, sóng thần; kĩ năng địa lí: cách phòng tránh động đất, sóng thần.  - Trong cuốn sách này, các em sẽ tiếp tục tìm hiểu, khám phá nhiều kiến thức và rèn luyệnnhiều kĩ năng địa lí khác. Các em sẽ sử dụng các tư liệu và công cụ địa lí như bản đồ, biểu đồ, số liệu, sơ đồ, tranh ảnh, mô hình. Các em cũng sẽ được rèn luyện kĩ năng tự sưu tầm và lưu trữ tư liệu địa lí theo chủ đề học tập, theo mục đích của riêng mình.  + HS đọc 2 đooạn cuối SGK tr116 để nêu tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm và kĩ năng địa lí. (Nội dung ghi bài)  - HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **III. Tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm và kĩ năng địa lí**  - Học tốt môn Địa lí  -Giải thích các hiện tượng, quá trình, mối quan hệ giữa các sự vật, hiện tượng.  - Ứng xử phù hợp khi bắt gặp các hiện tượng thiên nhiên diễn ra trong cuộc sống hàng ngày. |

**3. Hoạt động luyện tập (5 phút)**

***a. Mục tiêu:***Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

***b.Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.Giao nhiệm vụ:**GV đặt câu hỏi cho HS:*Dựa vào kiến thức đã học, em hãy nêu vai trò của Địa lí trong cuộc sống.*

**Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ**:

\* HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:

- Hướng học sinh tìm hiểu về các quá trình thay đối của các sự vật, hiện tượng địa lí, làm sáng tỏ những tác động và sự thay đổi trong mối quan hệ giữa con người và môi trường...

- Giúp học sinh phát triển nhiều năng như sử dụng bản đồ, xác định phương hướng.

- Giúp học sinh trở thành những công dân toàn cầu, có hiểu biết và quan tâm đến môi trường sống xung quanh.

**Bước 4.Đánh giá:**

- GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**4. Hoạt động vận dụng (5 phút)**

***a. Mục tiêu:***Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

***b.Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.Giao nhiệm vụ**: GV đặt câu hỏi cho HS:*Dựa vào Quả Địa cầu và kiến thức đã học, em hãy giải thích vì sao lại có ngày và đêm?*

**Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ**:

\* HS quan sát Quả Địa cầu, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

-Do Trái Đất có dạng hình cầu nên Mặt Trời bao giờ cũng chỉ chiếu sáng được một nửa. Nửa được chiếu sáng là ngày, nửa nằm trong bóng tối là đêm.

- Nhờ có sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất nên ở khắp nơi trên Trái Đất đều lần lượt có ngày và đêm.

**Bước 4.Đánh giá:**

- GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.